

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22825109] - PLC (CCQ2314A)
CBGD: Nguyễn Lê Nhật Tuyên (280036)

Số SV có mặt: 22..
Số bài thi:22..
Số tờ giấy thi: 22..

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)
Nguyễn Lê Nhật Tuyên Nguyễn Lê Nhật Tuyên Nguyễn Lê Nhật Tuyên Nguyễn Lê Nhật Tuyên

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123140042	Văn Lê Trọng	Lượng	05/11/2005	CCQ2314A		<i>(Signature)</i>	6.0	6.0	6.0
2	2123140003	Nguyễn Phạm Thành	Phúc	07/09/2005	CCQ2314A		<i>(Signature)</i>	5.9	7.0	6.6
3	2123140041	Lê Hồng	Quân	16/07/2005	CCQ2314A		<i>(Signature)</i>	8.1	7.0	7.4
4	2123140013	Vũ Hà	Tây	23/11/2005	CCQ2314A		<i>(Signature)</i>	6.9	7.0	7.0
5	2123140100	Trần Văn Phước	Thành	04/11/2005	CCQ2314C		<i>(Signature)</i>	8.5	9.0	8.8
6	2123140038	Vũ Minh	Thuận	14/03/2005	CCQ2314B		<i>(Signature)</i>	8.0	8.3	8.2
7	2122050006	Nguyễn Duy	Tiền	09/01/2003	CCQ2205A		<i>(Signature)</i>	5.7	5.8	5.8
8	2123140029	Trần Hồ Trung	Tín	05/05/2005	CCQ2314A		<i>(Signature)</i>	6.7	0.0	2.7
9	2123140047	Lư Minh	Trí	27/03/2005	CCQ2314B		<i>(Signature)</i>	6.2	7.8	7.2
10	2123140017	Trần Hữu	Trí	19/12/2005	CCQ2314A		<i>(Signature)</i>	6.6	6.8	6.7
11	2123140060	Lê Quang	Triều	02/03/2005	CCQ2314B		<i>(Signature)</i>	5.9	7.5	6.9
12	2123140065	Đoàn Văn	Trung	24/05/2005	CCQ2314B					
13	2123140117	Phan Thành	Trung	05/09/2005	CCQ2314C		<i>(Signature)</i>	6.1	6.5	6.3
14	2123140072	Đoàn Nhật	Trường	16/11/2005	CCQ2314B		<i>(Signature)</i>	6.3	8.8	7.8
15	2123140035	Hấp Minh	Truyền	17/11/2005	CCQ2314A		<i>(Signature)</i>	7.8	6.3	6.9
16	2123140099	Doãn Ngọc	Tuấn	10/11/2005	CCQ2314C		<i>(Signature)</i>	7.0	8.8	8.1
17	2123140051	Não Thanh	Tuấn	09/01/2005	CCQ2314B					
18	2123140082	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	28/07/2005	CCQ2314C		<i>(Signature)</i>	7.1	8.0	7.6
19	2123140075	Cai Văn	Vinh	29/07/2005	CCQ2314C		<i>(Signature)</i>	6.3	7.8	7.2
20	2123140004	Hoàng Quang	Vinh	23/08/2005	CCQ2314A		<i>(Signature)</i>	7.1	5.8	6.3
21	2123140097	Nguyễn Hoài	Vinh	12/01/2005	CCQ2314C		<i>(Signature)</i>	7.7	6.5	7.0
22	2123140057	Nguyễn Tấn	Vương	23/08/2005	CCQ2314B		<i>(Signature)</i>	8.3	8.0	8.1
23	2123140103	Đặng Thảo	Vy	14/12/2005	CCQ2314C		<i>(Signature)</i>	6.6	7.8	7.3
24	2123140032	Nguyễn Phước	Xuyên	14/06/2005	CCQ2314A		<i>(Signature)</i>	7.8	7.8	7.8